

Số: /QĐ-HĐND

Bình Dương, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế cung cấp, quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu
Hội đồng nhân dân các cấp - tỉnh Bình Dương**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp
luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày
20 tháng 11 năm 2015;*

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

*Căn cứ Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15, ngày 12 tháng 9 năm 2022 về việc
hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân
dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội
đồng nhân dân;*

*Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Ban
Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Bình Dương đến năm 2025, định hướng
đến năm 2030.*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng
nhân dân tỉnh.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế cung cấp, quản lý, khai
thác và sử dụng cơ sở dữ liệu Hội đồng nhân dân các cấp - tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện; Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã; các cơ quan đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- LĐ các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐ Văn phòng;
- Các phòng thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, Hh.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Lộc

QUY CHẾ

Cung cấp, quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu

Hội đồng nhân dân các cấp - tỉnh Bình Dương

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐND

ngày tháng năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định về nguyên tắc, cách thức cung cấp, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Nguyên tắc khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu

- Dữ liệu được cung cấp để khai thác và sử dụng phải bảo đảm kịp thời, đầy đủ, chính xác.
- Việc khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu phải bảo đảm đúng mục đích, có hiệu quả.
- Việc khai thác và sử dụng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Cơ sở dữ liệu Hội đồng nhân dân các cấp (sau đây viết tắt là Cơ sở dữ liệu) là hệ thống thông tin được thu thập, tích hợp, chia sẻ dữ liệu liên quan đến các Nghị quyết và các văn bản về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp.

Liên thông dữ liệu HĐND các cấp - tỉnh Bình Dương (K09.01) (sau đây viết tắt là Trục liên thông dữ liệu) là địa chỉ liên thông của phần mềm được xây dựng nhằm tiếp nhận dữ liệu từ các cơ quan, đơn vị gửi đến Cơ sở dữ liệu, có liên thông đến phần mềm quản lý văn bản của tất cả các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

CHƯƠNG II

TRÁCH NHIỆM CUNG CẤP, QUẢN LÝ DỮ LIỆU

Điều 4. Trách nhiệm cung cấp dữ liệu

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh cung cấp dữ liệu về Nghị quyết và dữ liệu về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện cung cấp dữ liệu về Nghị quyết và dữ

liệu về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân cấp huyện gửi về Trục liên thông dữ liệu.

3. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã lãnh đạo, chỉ đạo bộ phận có liên quan cung cấp dữ liệu về Nghị quyết và dữ liệu về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân cấp xã gửi về Trục liên thông dữ liệu.

Điều 5. Dữ liệu cần cung cấp qua Trục liên thông

1. Tất cả các nghị quyết được Hội đồng nhân dân các cấp ban hành.
2. Các văn bản do Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ban hành liên quan đến hoạt động giám sát, trừ các văn bản mật theo quy định.

Điều 6. Cách thức cung cấp dữ liệu

Khi Hội đồng nhân dân các cấp ban hành Nghị quyết hoặc các văn bản có liên quan đến hoạt động giám sát thì gửi dữ liệu thông qua phần mềm quản lý văn bản đến Trục liên thông dữ liệu.

Điều 7. Tiếp nhận, quản lý cơ sở dữ liệu

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tiếp nhận, xử lý dữ liệu khoa học, thuận tiện tra cứu và quản lý cơ sở dữ liệu đảm bảo an toàn, bảo mật theo quy định.

Chương III

KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CƠ SỞ DỮ LIỆU

Điều 8 Hình thức khai thác và sử dụng dữ liệu

1. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có nhu cầu khai thác và sử dụng dữ liệu truy cập Trang thông tin điện tử tổng hợp của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tại địa chỉ <http://hdndbinhduong.vn> - Mục “Liên thông dữ liệu”.

2. Đối với đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, ngoài hình thức cung cấp tại khoản 1 Điều này còn thực hiện khai thác dữ liệu thông qua Ứng dụng điều hành của Hội đồng nhân dân (App HĐND).

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác và sử dụng dữ liệu

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác và sử dụng dữ liệu thông tin kịp thời cho Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh về những sai sót của dữ liệu đã cung cấp (nếu có).

2. Cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu có trách nhiệm bảo đảm bí mật, an toàn tài khoản người dùng của cá nhân, đơn vị. Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có những vi phạm liên quan quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Quy chế này. Định kỳ 06 tháng tổng hợp, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả triển khai thực hiện.

2. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ các dữ liệu được quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh đề nghị các cơ quan, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.